TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 88/2020/HSST
Ngày: 28/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Trần Thị Yên Bái**

2. Bà Đào Tuyết Thanh

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: **Ông Trần Việt Minh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2020/TLST-HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H (Tên gọi khác: Nguyễn Thị H2)**; Sinh năm: 1955;

ĐKHKTT: Xóm V, thị trấn N, huyện Lục Nam, Bắc Giang; Nơi cư trú: Số X ngõ T, phường H, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/10; Họ tên cha: Nguyễn Văn L (Đã chết); Họ tên mẹ: Vũ Thị S (Đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ hai; Danh chỉ bản số: 106 lập ngày 23/02/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm Hà Nội;

Tiền án, tiền sự: 06 tiền sự ngoài thời hiệu, 06 tiền án.

- Tiền án:

+ Trích lục bản án hình sự: Ngày 04/03/1987, Tòa án TX.Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự xử 12 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản riêng công dân;

+ Trích lục bản án hình sự: Ngày 25/08/1988, Tòa án H.Việt Yên, Hà Bắc áp dụng Điều 155 Bộ luật hình sự xử 18 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản của công dân;

+ Ngày 12/07/2013 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự xử 8 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2013, án số 168/2013/HSST;

+ Ngày 30/06/2014, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự xử 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2014, án số 159/2014/HSST;

+ Ngày 15/01/2016, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự xử 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2015, án số 11/2016/HSST;

+ Ngày 28/11/2017, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, án số 89/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 12/3/2019 (chưa được xoá án tích).

Tạm giữ: 18/02/2020 - Tạm giam: 27/02/2020

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng H1; Sinh năm: 1996; HKTT: xã Q, huyện X, Thanh Hóa; Hiện ở tại: số X, phường K, quận Ba Đình, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 ngày 17/02/2020, chị Nguyễn Thị Hồng H1 (SN:1996; HKTT: xã Q, huyện X, Thanh Hóa) cùng người nhà vào Bệnh viện Tim Hà Nội số Y, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội khám bệnh. Khi thấy chị H1 đứng đợi mua phiếu khám bệnh tại quầy khám tự nguyện, thì Nguyễn Thị H đến gần, dùng tay trái lấy một chiếc ví nữ (kích thước khoảng 10x20cm) giả da có chữ Prada bên trong có số tiền 1.020.000 đồng và Chứng minh nhân dân của chị H1 đang để bên trong túi áo khoác bên trái. Sau khi chiếm đoạt được ví tiền trên H kẹp vào nách bên trái định giấu đi thì chị H1 phát hiện giằng lại chiếc ví, H bỏ chạy thì bị chị H1 đuổi theo hô hoán và bị anh Tạ Quang V (SN: 1984; HKTT: số Z, quận Hoàng Mai, Hà Nội là bảo vệ Bệnh viện Tim Hà Nội) đuổi theo bắt được tại vỉa hè trước cửa số XX phố T. Sau đó Công an phường Cửa Nam đưa H cùng tang vật và những người liên quan về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai: Khoảng 9 giờ ngày 17/02/2020, H vào Bệnh viện Tim Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến quầy khám tự nguyện, thấy chị H1 đang đứng nói chuyện điện thoại và trong túi áo khoác bên trái của chị H1 có một ví giả da tối màu nên tiến lại gần. Sau đó, H1 dùng tay trái mở túi và lấy chiếc ví. Ngay lúc đó bị chị H1 phát hiện mất tài sản nên quay lại thấy H đang cắp ở nách chiếc ví nên đã giật lại và hô hoán. H bỏ chạy đến trước cửa số XX phố T thì bị giữ như nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai bị hại nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Số tiền Nguyễn Thị H trộm cắp của chị Nguyễn Thị Hồng H1 là 1.020.000 đồng, nhưng do nhân thân H có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi trộm cắp này đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 khoản 1 điểm b Bộ luật hình sự.

Chiếc ví chị Nguyễn Thị Hồng H1 khai mua đã lâu không còn giá trị, nên Cơ quan điều tra không trưng cầu định giá và trao trả cho chị H1 chiếc ví cùng số tiền 1.020.000 đồng, chị H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 22/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị H2) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điều 38; s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Bị cáo khai nhận tại phiên tòa về hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 17/02/2020 tại trước cửa tại Bệnh viện Tim Hà Nội, số 92 phố T, phường C, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, bị can Nguyễn Thị H đã bị bắt quả tang cùng tang vật khi đang có hành vi trộm cắp ví bên trong có 1.020.000 đồng và chứng minh nhân dân của chị Nguyễn Thị Hồng H1. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, do đó hành vi lần này của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng cho người dân khiến họ không yên tâm, luôn phải đề cao cảnh giác. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có 06 tiền sự, 06 tiền án, trong đó có tiền án chưa được xóa thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không chịu cải tạo để trở thành người tốt mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp thể hiện việc coi thường pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cần xử phạt tù giam nghiêm khắc. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. *Về dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Toà án không xem xét.

[6]. Án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị H (Tên gọi khác: Nguyễn Thị H2)** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng:

+ điểm b khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3. Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thị H (Tên gọi khác: Nguyễn Thị H2) 12** (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

4. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại - chị Nguyễn Thị Hồng H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiển Vinh